BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

năm 2020

Mẫu số: C53-HD

(Ban hành theo thông tư số 107/2017/TT-BTngày 10/10/2017 cua Bộ Tài Chính)

Số BB 118/330

Thời điểm kiểm kê: ..... Ngày....8.... Tháng 1 năm 2021

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Nguyễn Huy Bằng — Chức vụ: Chủ tịch HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà: Nguyễn Quang Tuân — Chức vụ: Chánh VP
- Ông: Trần Đình Luân — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà: Ngyễn Thị Ngọc Trang — Chức vụ: Chuyên viên 0816606666
- Ông: Hoàng Việt Dũng — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà:..... — Chức vụ: .....
- Ông: Trần Đình Diệu — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà:..... — Chức vụ: .....
- Chức vụ: — Ông/ bà:..... — Chức vụ: .....

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: VP công đoàn trường , kết quả như sau

stt	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
I	**Nhà cửa vật kiến trúc**						118
II	**Tài sản máy móc thiết bị**						
1	Máy tính để bàn Dell Optilex 3020 MT - Cô Thủy - Phòng Công đoàn	04501.01.030104.001	01/12/2016	Trang	1	01	
2	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3020MT	04501.06.030000.001	31/12/2015	C. Bình	1	01	
III	**Tài sản Đồ gỗ quản lý**						
IV	**Phương tiện vận tải truyền dẫn**						
V	**Tài sản cố định khác**						
VI	**Cây lâu năm**						
VII	**Tài sản cố định vô hình**						
VIII	**Sách và tài liệu mã hóa**						
IX	**Sách và giáo trình**						
X	**Công cụ dụng cụ thiết bị**						
1	Quạt cây Mitsubishi	04501.01.110000.001	26/05/2016	VP	1	01	
XI	**Công cụ dụng cụ đồ gỗ**						
1	Bàn họp CT2010H6 (2m)	04501.00.120000.001	01/01/2010	VP	1	01	
2	Ghế mã THT05 (ghế da)	04501.00.120000.003	01/01/2010	VP	6	06	
3	Bàn sơn OD1200A (1,0m - kèm)	04501.00.120000.005	01/01/2010	VP. C Bình	1	01	
4	Bàn làm việc 1,4m x 0,75m	04501.00.120000.006	01/01/2008	Trang, A Hồng	2	02	
5	Ghế làm việc Văn phòng	04501.00.120000.007	01/01/2006	VP	6	06	
6	Tủ sơn 1.84 m	04501.00.120000.011	19/11/2015	C. Bình	1	01	
7	Bàn sơn 1.8 m	04501.00.120000.012	14/12/2015	C. Bình	1	01	
XII	**Bàn, ghế giảng đường**						
XIII	**Thiết bị phòng Thí nghiệm**						

Nghệ An, ngày 8 tháng 1 năm 2021

TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ | PHÒNG KH-TC | PHÒNG QT&DT | ĐƠN VỊ SỬ DỤNG | BỘ PHẬN KIỂM KÊ

Scanned with CamScanner

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ

năm 2020

Mẫu số: C53-HD

(Ban hành theo thông tư số 107/2017/TT-BTngày 10/10/2017 của Bộ Tài Chính)

Số BB 119/330

Thời điểm kiểm kê: ..... Ngày 8 Tháng 1 năm 2021

Ban kiểm kê gồm:

- Ông: Nguyễn Huy Bằng — Chức vụ: Chủ tịch HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà: Nguyễn Quang Tuấn — Chức vụ: Chánh VP
- Ông: Trần Đình Luân — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà: Nguyễn Thị Ngọc Trang — Chức vụ: Chuyên viên 0816606666
- Ông: Hoàng Việt Dũng — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà:..... — Chức vụ: .....
- Ông: Trần Đình Diệu — Chức vụ: Ủy viên HĐ kiểm kê TS — Ông/ bà:..... — Chức vụ: .....
- Chức vụ: — Ông/ bà:..... — Chức vụ: .....

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: Văn Phòng Đảng Uỷ , kết quả như sau

stt	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
I	**Nhà cửa vật kiến trúc**						119
II	**Tài sản máy móc thiết bị**						
1	Máy ảnh kỹ thuật số Canon G11	04601.00.030000.002	01/01/2010		1	1 01	
2	Máy tính để bàn All in One ASUS	04601.00.030000.007	26/03/2013		1	1 01	Thuộc
3	Máy tính để bàn All in One ASUS	04601.00.030000.008	26/03/2013		1	1 01	
4	Máy tính để bàn AIO HP ProOne 400G5 - 8GF38PA	04601.00.030000.010	28/07/2020		1	1 01	
5	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3060 MT SFF XCTO, màn hình Dell E2261HV	04601.01.030111.146	19/08/2019	VP	1	01	
6	Máy tính xách tay HP Pavilion 14-Ce1008 - Quang Tuấn	04601.01.030207.136	14/06/2019		1	1 01	
7	Máy in đa năng Panasoni KX-MB	04601.02.030000.001	01/01/2012		1	1 01	Thuộc TLĐ
8	Máy tính xách tay VAIO SVD 11215CVB - Quang Tuấn	04601.04.030204.001	15/12/2013		1	1 01	
9	Máy tính xách tay Acer Travel Mate P643-M	04601.07.030205.001	05/09/2014		1	1 01	
10	Máy tính để bàn Dell Optiplex 3040MT	04601.09.030106.001	30/12/2019	VP	1	01	
III	**Tài sản Đồ gỗ quản lý**						
IV	**Phương tiện vận tải truyền dẫn**						
V	**Tài sản cố định khác**						
VI	**Cây lâu năm**						
VII	**Tài sản cố định vô hình**						
VIII	**Sách và tài liệu mã hóa**						
IX	**Sách và giáo trình**						
X	**Công cụ dụng cụ thiết bị**						
1	Máy in laze	04601.00.110000.003	01/01/2005	VP(A Tuấn)	1	01	
2	Bình nước nóng lạnh SAIKO- WD-9006R	04601.00.110000.004	01/01/2010	VP - A Tuấn	1	01	
3	Tủ lạnh Panasonic	04601.00.110000.006	30/09/2017	VP	1	01	
4	Máy Hủy tài liệu Ziba HC - 52	04601.00.110000.011	11/06/2020	VP	1	01	
5	Tủ sơn 1m	04601.00.110000.028	02/01/2020	VP	1	02	
6	Quạt cây	04601.00.110000.029	02/01/2020	VP	1	01	

Scanned with CamScanner

stt	Tên tài sản	Mã tài sản	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
7	Máy in Canon	04601.00.110000.030	02/01/2020	Trang, A. Hồng	1	01	
8	Quạt cây Mitsubishi	04601.01.110000.001	26/05/2016	VP	1	01	
9	Máy in HP Pro 402D - Quang Tuấn 2018	04601.01.110102.234	05/12/2018	A. Tuấn	1	01	
10	Máy in HP M402d	04601.01.110102.472	01/11/2019	A. Đức Anh	1	01	
XI	**Công cụ dụng cụ đồ gỗ**						
1	Bàn sơn DT 1890 H35 (1,8m)	04601.00.120000.001	01/01/2010	A. Đức Anh	1	01	
2	Tủ tài liệu sắt 2 cánh	04601.00.120000.008	01/01/2006	VP	1	01	
3	Tủ sắt Hòa Phát cửa kính	04601.00.120000.009	01/01/2006	VP	2	02	
4	Ghế xoay da (TP/TK/GĐ) cũ	04601.00.120000.010	01/01/2006	VP	1	01	
5	Bàn sơn 1.4 m	04601.00.120000.011	14/12/2015	~~A. Thảo~~	1	01	Kho
6	Tủ sơn 1.35 m	04601.00.120000.016	14/12/2015	VP	1	01	
7	Bàn sơn 1.8 m	04601.00.120000.017	14/12/2015	A. Tuấn	1	01	
8	Bàn sơn 1.0 m	04601.00.120000.018	14/12/2015	A. Tuấn	1	Ko tó	Đã Thý
9	Ghế xoay da (TP/TK/GĐ)	04601.00.120000.019	14/12/2015	A. Tuấn	1	01	
10	Tủ sơn 1.84m	04601.00.120000.020	14/12/2015	Đức Anh	1	01	
11	Tủ sơn DC 1840M	04601.01.120000.213	16/06/2019	A. Tuấn	1	01	
XII	**Bàn, ghế giảng đường**						
XIII	**Thiết bị phòng Thí nghiệm**						

Nghệ An, ngày 8 tháng 1 năm 2020

TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ | **PHÒNG KH-TC** | **PHÒNG QT&ĐT** | **ĐƠN VỊ SỬ DỤNG** | **BỘ PHẬN KIỂM KÊ**

Scanned with CamScanner

Tài sản ngoài sổ sách:

1. Tủ Hòa phát 6 cánh : 02 cái
2. Tủ tài liệu 4 cánh : 02 cái
3. Bàn làm việc (Trưởng, Phó) : - Bàn LV-trưởng phòng : 01 cái
   - Bàn LV phó phòng : 02 cái
4. Giá sắt để tài liệu đang : 03 cái <Kho tầng 5>
5. Tủ sắt 2 cánh : 1 cái <Kho tầng 5>
6. Ghế T/P cũ : 1 cái <Kho tầng 5>
7. Tủ sơn 1m : 1 cái
8. Ghế xoay (TP/PP cũ) : 3 cái VP. Đảng - Hội Đồng trường - Đoàn thể

Scanned with CamScanner